|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: /TT-BCT | *Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**THÔNG TƯ**

HƯỚNG DẪN VỀ CÔNG NHẬN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ

XÁC NHẬN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP

*Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Nghị định số XXXX ngày XX/XX/201X của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số …/2018/NĐ\_CP ngày … tháng … năm 2018 về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp:*

# **Chương I**

# **QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn về khung chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp và việc kiểm tra, cấp và thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với doanh nghiệp bán hàng đa cấp, người tham gia bán hàng đa cấp và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

**Điều 3. Khung chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp**

Chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp (sau đây gọi là chương trình đào tạo) do cơ sở đào tạo tự ban hành nhưng phải đảm bảo:

1. Về thời lượng đào tạo: tối thiểu 04 buổi (tương ứng 02 ngày);

2. Về nội dung đào tạo: được quy định theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

**Điều 4. Quy trình tổ chức kiểm tra, cấp xác nhận kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp**

Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tiến hành tổ chức kiểm tra và cấp xác nhận kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp theo quy trình như sau:

1. Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tổ chức đợt kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp hoặc chỉ định đơn vị tổ chức đợt kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp (sau đây gọi tắt là đơn vị tổ chức kiểm tra).

Đơn vị tổ chức kiểm tra căn cứ trên nhu cầu thực tế để xây dựng kế hoạch và thông báo tới các doanh nghiệp về các đợt kiểm tra xác nhận kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp (sau đây gọi tắt là đợt kiểm tra) trước ngày kiểm tra dự kiến ít nhất 30 ngày.

2.Doanh nghiệp bán hàng đa cấp nộp hồ sơ đăng ký kiểm tra cho đơn vị tổ chức kiểm tra.

3. Đơn vị tổ chức kiểm tra thông báo danh sách người đăng ký kiểm tra hợp lệ, tiến hành tổ chức kiểm tra, báo cáo Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng kết quả kiểm tra.

4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện kiểm tra kiến thức pháp luật bán hàng đa cấp, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng cấp Xác nhận theo mẫu tại Phụ lục 2 cho những người đạt yêu cầu.

**Điều 5. Đơn vị tổ chức kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp**

1. Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng căn cứ nhu cầu thực tiễn, chỉ định các đơn vị tổ chức kiểm tra theo các tiêu chí sau:

a) Có chức năng, kinh nghiệm phù hợp;

b) Có cơ sở vật chất, nhân lực bảo đảm phục vụ hoạt động tổ chức kiểm tra (cơ sở vật chất tự có hoặc thuê);

c) Có phương án, quy chế phù hợp để thực hiện các đợt kiểm tra.

d) Có ngân hàng câu hỏi phủ hợp.

2. Trình tự, thủ tục chỉ định đơn vị tổ chức kiểm tra được thực hiện như sau:

a) Đơn vị nộp 01 (một) bộ hồ sơ đăng ký trực tiếp tại Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng. Bộ hồ sơ bao gồm:

- Đơn đăng ký làm đơn vị tổ chức kiểm tra;

- Bản sao được chứng thực Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thể hiện cơ sở có chức năng phù hợp;

- Hồ sơ năng lực bao gồm các nội dung: giới thiệu về kinh nghiệm, năng lực, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực thực hiện hoạt động kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

- Phương án, quy chế thực hiện kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

- Ngân hàng câu hỏi kiểm tra.

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng thông báo tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tiến hành thẩm định và ban hành Quyết định chỉ định đơn vị tổ chức kiểm tra. Trường hợp từ chối chỉ định, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng thông báo cho cơ sở đào tạo bằng văn bản nêu rõ lý do.

Quyết định chỉ định đơn vị tổ chức kiểm tra có thời hạn hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị tổ chức kiểm tra:

a) Lập và báo cáo Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng phê duyệt kế hoạch tổ chức các kỳ kiểm tra, quy chế kiểm tra và ngân hàng câu hỏi kiểm tra.

b) Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự đợt kiểm tra, thí sinh không đủ điều kiện dự đợt kiểm tra.

c) Tổ chức kỳ kiểm tra, giám sát thí sinh làm bài kiểm tra và chấm bài kiểm tra theo quy chế đã được phê duyệt.

d) Tổ chức chấm phúc khảo kết quả kiểm tra theo quy định đối với thí sinh có yêu cầu phúc khảo.

đ) Tổng hợp và báo cáo Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng phê duyệt kết quả kiểm tra bao gồm: báo cáo quá trình tổ chức đợt kiểm tra; danh sách những thí sinh đạt yêu cầu và danh sách thí sinh không đạt yêu cầu.

e) Gửi 01 bộ hồ sơ của thí sinh đạt trong kỳ kiểm tra về Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng để cấp xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

g) Lưu trữ hồ sơ các thí sinh tham gia kiểm tra theo quy định về pháp luật về lưu trữ.

h) Chịu trách nhiệm trước Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng và pháp luật về toàn bộ quá trình tổ chức đợt kiểm tra và kết quả của đợt kiểm tra.

4. Giám sát hoạt động của các đơn vị tổ chức kiểm tra:

a) Trường hợp cần thiết, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng tiến hành kiểm tra hoạt động của đơn vị tổ chức kiểm tra.

Căn cứ trên kết quả kiểm tra, trường hộ có sai phạm, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng có thể áp dụng một hoặc một số biện pháp sau: (i) yêu cầu đơn vị kiểm tra khắc phục sai phạm; (ii) tạm đình chỉ thực hiện Quyết định chỉ định; (iii) thu hồi Quyết định chỉ định.

b) Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng thu hồi Quyết định chỉ định trong các trường hợp sau: đơn vị tổ chức kiểm tra bị giải thể; đơn vị tổ chức kiểm tra không còn hoạt động trong phạm vi đã được chỉ định; đơn vị tổ chức kiểm tra không khắc phục được sai phạm trong thời gian tạm đình chỉ hoặc các sai phạm không thể khắc phục được.

## Điều 6. Điều kiện đăng ký tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp

Người đăng ký tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Không thuộc các đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 34 của Nghị định 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018;

2. Có giấy chứng nhận hoàn thành khoá đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp theo quy định.

3. Được doanh nghiệp kinh doanh đa cấp đăng ký tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

## Điều 7. Hồ sơ đăng ký kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp

Hồ sơ đăng ký tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

## Điều 8. Hình thức kiểm tra và đánh giá bài kiểm tra

1. Bài kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp được thực hiện dưới hình thức viết trắc nghiệm trong thời gian tối thiểu 60 phút.

2. Điểm kiểm tra được chấm theo thang điểm 100, bài thi dưới 80 điểm là không đạt yêu cầu.

## Điều 9. Cấp lại xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp

1. Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp được cấp lại trong các trường hợp bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy.

2. Thủ tục cấp lại xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp thực hiện như thủ tục cấp mới. Người được đề nghị cấp lại không cần phải hoàn thành lại khóa đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

3. Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp có giá trị gắn liền với hoạt động của doanh nghiệp đã đăng ký tham gia kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp.

## Điều 10. Thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp

1. Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp trong các trường hợp sau:

a) Có gian dối trong hồ sơ đăng ký kiểm tra;

b) Đào tạo viên thực hiện hoạt động đào tạo không đúng quy định của pháp luật;

c) Doanh nghiệp bán hàng đa cấp chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng đào tạo đối với Đào tạo viên.

2. Trình tự, thủ tục thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp

a) Khi phát hiện một trong các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng ban hành và gửi quyết định thu hồi Xác nhận doanh nghiệp.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi, doanh nghiệp có trách nhiệm thu hồi Xác nhận và trực tiếp nộp tại Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng hoặc gửi qua đường bưu điện. Xác nhận chấm dứt hiệu lực kể từ ngày quyết định thu hồi được ban hành;

b) Trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng đào tạo đối với Đào tạo viên, doanh nghiệp bán hàng đa cấp có trách nhiệm thu hồi Xác nhận và trực tiếp nộp tại Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng hoặc gửi qua đường bưu điện trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hợp đồng.

c) Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng có trách nhiệm công bố trên trang thông tin điện tử của Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng việc thu hồi xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp của từng doanh nghiệp bán hàng đa cấp.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày … tháng … năm 2018.

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Thông tư này;

2. Các tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này và gửi ý kiến, kiến nghị về Bộ Công Thương để được hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thủ tướng, các PTT Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Văn phòng TW và các Ban của Đảng; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án NDTC; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp; - Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương; - Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc TW; - Công báo, Website của CP, Website của Bộ Công Thương, CT; - Lưu: VT, PC, CT. | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG**  **Trần Quốc Khánh** |

**PHỤ LỤC 1**

**NỘI DUNG ĐÀO TẠO KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2018/TT-BCT ngày tháng năm 2018 của Bộ Công Thương)

1. **PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**
   1. **Tổng quan về bán hàng đa cấp**
      1. Khái niệm, đặc điểm của bán hàng đa cấp
      2. Thực trạng bán hàng đa cấp ở Việt Nam và trên thế giới
   2. **Pháp luật về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp**
      1. Các văn bản điều chỉnh
      2. Cơ quan quản lý
      3. Điều kiện kinh doanh theo phương thức đa cấp
      4. Các hành vi bị cấm trong hoạt động BHĐC
         1. *Cấm doanh nghiệp bán hàng đa cấp*
         2. *Cấm người tham gia bán hàng đa cấp*
      5. Một số thủ tục hành chính trong hoạt động BHĐC
         1. *Cấp, sửa đổi bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi GCN ĐKBHĐC*
         2. *Thông báo hoạt động*
         3. *Tạm ngừng/tiếp tục hoạt động BHĐC, chấm dứt hoạt động BHĐC*
         4. *Thông báo tổ chức Hội nghị, hội thảo, đào tạo*
         5. *Báo cáo định kỳ*
         6. *Cấp xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp*
      6. Hoạt động đào tạo trong BHĐC
         1. *Đào tạo Đào tạo viên*
         2. *Đào tạo Người tham gia*
      7. Trách nhiệm của doanh nghiệp và người tham gia trong hoạt động BHĐC
         1. *Doanh nghiệp BHĐC*
         2. *Người tham gia BHĐC*
      8. Các vấn đề liên quan khác
2. **QUY TẮC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP BÁN HÀNG ĐA CẤP**
   1. Quy tắc ứng xử đối với người tiêu dùng
   2. Quy tắc ứng xử giữa doanh nghiệp và người tham gia
   3. Quy tắc ứng xử giữa các doanh nghiệp với nhau
3. **PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG**
4. **PHÁP LUẬT VỀ QUẢNG CÁO**
   1. **Tổng quan về quảng cáo**
      1. *Các khái niệm cơ bản*
      2. *Văn bản pháp luật điều chỉnh*
   2. **Các vấn đề về quảng cáo cần lưu ý trong hoạt động bán hàng đa cấp**
      1. *Hành vi bị cấm trong hoạt động quảng cáo*
      2. *Điều kiện quảng cáo*
      3. *Quyền, nghĩa vụ của các chủ thể liên quan trong hoạt động quảng cáo*
   3. **Các vấn đề khác liên quan**
5. **PHÁP LUẬT LIÊN QUAN KHÁC (KINH DOANH THỰC PHẨM, MỸ PHẨM…)**

**PHỤ LỤC 2**

**MẪU XÁC NHẬN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | BỘ CÔNG THƯƠNG **CỤC CẠNH TRANH VÀ**  **BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG**  **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |      |  |  | | --- | --- | |  | **XÁC NHẬN  KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**  Họ và tên: ………………………………………………..  Ngày sinh: ………………………………………………..  CMTND/Hộ chiếu số: …………………………………..  Cấp ngày: ……………… tại …………………………….  Hộ khẩu thường trú: ………………………………………  Công ty: …………………………………………………… | | Ảnh  3 x 4 Đóng dấu giáp lai | |  |      |  |  | | --- | --- | | Số: ………………. | *………., ngày … tháng … năm ….. (Ký tên, đóng dấu)* | |

**PHỤ LỤC 3**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA CẤP XÁC NHẬN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …… | *….., ngày ….. tháng ….. năm …..* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA CẤP XÁC NHẬN KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ BÁN HÀNG ĐA CẤP**

Kính gửi: Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): ……………………………………………

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): ………………………………

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có): ………………………………………………………

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số: ………………

Do: ……………………………………………………………………………………………

Cấp lần đầu ngày: ……………./…………./………………………………………………

Lần thay đổi gần nhất: ……………………………………………………………………

Địa chỉ trụ sở chính: ………………………………………………………………………

Điện thoại: …………………………………… Fax: ………………………………………

Email (nếu có): ……………………………………………………………………………

Địa điểm hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương (nếu có): ……………………

2. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

Họ tên (ghi bằng chữ in hoa): …………………………………………………………..

Quốc tịch: …………………………………………………………………………………

Chứng minh nhân dân (hoặc Hộ chiếu) số: ……………………………………………

Do: ………………………………………………. Cấp ngày: ………/………../……….

Chức vụ: ……………………………………………………………………………………

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc nơi đăng ký lưu trú): …………………………

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số: …………………………

Do: ………………………………………… Cấp lần đầu ngày: ………../……../………

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ………. ngày …………………………………………………

**Đăng ký kiểm tra kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp cho các cá nhân sau:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và Tên** | **Giới tính** | **Ngày tháng năm sinh** | **CMTND/Thẻ căn cước công dân** | | |
| **Số** | **Ngày cấp** | **Nơi cấp** |
| **1** |  |  |  |  |  |  |
| **2** |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

Doanh nghiệp xin chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp** *(Ký tên và đóng dấu)* |